TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: **197** /2017/DS-ST
Ngày: 07/12/2017
V/v " *Tranh chấp hợp đồng vay và mượn tài sản*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Phạm Thế Tụng**

+ Bà **Võ Ngọc Phương**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Võ Thị Xuân -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 306/2017/TLST-DS ngày 30/08/2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay và mượn tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2017/QĐXX- ST ngày 30 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 440/201/QĐ-HPT ngày 17/11/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Đặng Thị Mỹ P –** sinh năm: 1981(có mặt)

Trú tại: ấp B, xã Bình N, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: **Nguyễn M** – sinh năm 1966 (vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Điệp E – sinh năm: 1977 (xin vắng mặt)

Trú tại: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đặng Thị Mỹ P trình bày: chị Mirol có mượn chị 06 chỉ vàng 24k và vay số tiền 55.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Tháng 8 (Al) /2015 chị Mirol mượn 06 chỉ vàng 24k và vay 35.000.000 đồng.

+ Tháng 10(Al)/2015 chị Mirol vay 20.000.000 đồng.

Khi mượn vàng và vay tiền chị M hứa sẽ bán đất đến tháng 1/2016(Al) sẽ trả vàng và tiền cho chị. Đến ngày 14/5(Al)/2016 chị có gặp chị M và chị M nhờ chị Nguyễn Thị Điệp E trú tại ấp B, xã B viết biên nhận là còn nợ chị 06 chỉ vàng 24k, tiền 35.00.000 đồng và tiền mượn 20.000.000 đồng đóng hụi chết và chị M ký tên. Đến nay chị M vẫn chưa trả tiền và vàng cho chị. Nay chị yêu cầu chị M trả cho chị 06 chỉ vàng 24k và 55.000.000 đồng, không tính lãi, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn chị Nguyễn M vắng mặt không lý do.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Điệp E trình bày: Ngày 14/5(Al)/2016 chị và chị P có gặp chị Mirol và chị M nhờ chị viết biên nhận là P có cho chị M mượn 06 chỉ vàng 24k, tiền mặt 35.000.000 đồng và hứa bán đất chị M trả cùng với 20.000.000 đồng chị P đóng hụi dùm chị M. Sau đó chị M có đọc lại nội dung và cùng chị P ký tên. Lý do chị viết dùm biên nhận là do trời tối, chị M nhờ chị viết. Do chị bận việc gia đình nên chị xin vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị P là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P. Buộc chị M trả cho chị P 06 chỉ vàng 24k và 55.000.000 đồng, không tính lãi. Trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đặng Thị Mỹ P khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn M trả số tiền 55.000.000 đồng và 06 chỉ vàng 24k theo hai biên nhận mượn tiền và vàng. Biên nhận là mượn nhưng chị P xác nhận là cho chị M vay không có tính lãi suất nên xác định đây là "Tranh chấp hợp đồng vay và mượn tài sản".

[2] Chị Nguyễn M cư trú trên địa bàn huyện C nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Bị đơn chị Nguyễn M mặc dù được Tòa án tống đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Điệp E có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Điệp E theo khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mỹ P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị P khởi kiện yêu cầu chị M phải trả số tiền 55.000.000 đồng và 06 chỉ vàng 24k trên cơ sở là biên nhận được lập vào ngày 14/5(Al)/2016 chị M mượn 55.000.000 đồng và 06 chỉ vàng 24k . Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là chị P cung cấp

cho Tòa án biên nhận ngày 14/5(Al)/2016 có chữ ký của chị M do chị Điệp E viết hộ. Thời gian vay tiền, mượn vàng là năm 2015 và chị M hứa sau khi bán đất đến tháng 1/2016 sẽ trả tiền và vàng cho chị nhưng không trả, đến ngày 14/5(Al)/2016 chị gặp chị M, hai bên làm biên nhận và chị M ký tên vào biên nhận. Do đó, có căn cứ xác định chị M có vay 55.000.000 đồng và mượn 06 chỉ vàng 24k của chị P. Cho đến nay, chị P cho rằng chị M chưa trả tiền và vàng cho chị, chị M cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị P và cũng không chứng minh số nợ mà chị P khởi kiện đã được chị trả hay chưa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị P là có căn cứ chấp nhận, cần buộc chị M có trách nhiệm trả cho chị P số tiền 55.000.000 đồng và 06 chỉ vàng 24k.

[6] Về tiền lãi: Chị P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về thời gian trả: chị P yêu cầu trả tiền và vàng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu này là có cơ sở vì số tiền này chị M để quá lâu đã ảnh hưởng đến quyền lợi của chị P nên cần buộc chị M trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các điều 305, 471, 474, 512, 514Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: [1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mỹ P.

Buộc chị Nguyễn M có trách nhiệm trả cho chị Đặng Thị Mỹ P số tiền **55.000.000** đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) và **06 chỉ vàng 24k**. Thời gian trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị M không chịu trả số tiền 55.000.000 đồng cho chị P, thì hàng tháng chị M còn phải trả chị P số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

[2] Về án phí: + Chị Nguyễn M phải nộp 3.785.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.915.000 đồng theo biên lai số 35619 ngày 30/08/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tính từ ngày nhận hoặc tống đạt bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Phan Thị Cẩm Tiên